TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỆ THUỶ** **TỈNH QUẢNG BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2023/HS-ST
Ngày: 26- 6 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỆ THUỶ, TỈNH QUẢNG BÌNH

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Xuân Toàn và ông Nguyễn Quang Nhã.

- Thư ký phiên toà: Bà Đỗ Thị Diệu Linh **-** Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên toà: Ông Lê Ngọc Diện, Kiểm sát viên.

Trong ngày 26 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 19/2023/TLST-HS ngày 28/4/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2023/QĐXXST-HS ngày 12/6/2023 đối với bị cáo: Nguyễn Văn T, sinh ngày 27 tháng 5 năm 1990 tại xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nơi cư trú: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Võ Thị L, sinh năm 1952; vợ, con: Chưa có; Tiền, án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 27/10/2010, bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Lệ Thủy xử phạt 36 tháng tù, sau đó Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử phúc thẩm tuyên phạt 20 tháng tù về tội "Cướp tài sản", bị cáo đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giam từ ngày 08/02/2023 cho đến nay, có mặt.

** Bị hại:*

1. Ông Lê Viết M, sinh năm 1971; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

** Người làm chứng:*

1. Chị Võ Thị L, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn T, xã Dỷ, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

2. Anh Nguyễn Văn C, sinh năm 1982; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Anh Võ Văn L, sinh năm 1978; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

3. Anh Lê Văn V, sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình, có mặt.

4. Ông Nguyễn Văn X, sinh năm 1939; địa chỉ: Thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 01 tháng 5 năm 2019, Nguyễn Văn T ở thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn C ở cùng thôn. Khi đến cổng nhà anh C, T thấy 01 con dao lưỡi bằng kim loại dài 25,5cm, rộng 5,5cm, dày 0,02cm, cán dao làm bằng gỗ dài 11,5cm, bán kính 2,5cm ở trên thành bi nước, T đến lấy dao rồi đi vào sân. Lúc này, anh Lê Viết M, chị Võ Thị L (vợ anh M) ở thôn T, xã D, huyện L, anh Võ Văn Lvà anh Lê Văn V đều ở thôn T, xã D, huyện L đang ngồi ăn tối tại sân nhà anh C. T đi vào dùng chân đá một người nhưng không trúng, chị L hỏi "răng chú" và mọi người đứng dậy, T dùng dao chém vào mặt phía bên trái của anh Lê Viết M làm anh M bị thương ở má trái và mắt phải, sau đó T vứt dao lại rồi bỏ trốn. Hậu quả, anh M được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện trung ương Huế đến ngày 15/5/2019 thì ra viện.

Bản kết luận giám định Pháp Y về thương tích số 67/TgT ngày 03/7/2019 của Trung tâm giám định y khoa – pháp y Sở y tế tỉnh Quảng Bình kết luận anh Lê Viết M: Vết thương góc trong mi dưới mắt phải làm đứt lệ quản dưới, đã được phẫu thuật nối tái tạo lệ quản bằng Silicon, khâu phục hồi da mi dưới. Hiện tại: Thị lực mắt phải 4/10, mắt trái 3/10. Hai mắt bị tật khúc xạ, sẹo vết thương kích thước (1,4 x 0,1) cm gây nên hiện tại là : 10% (một không phần trăm).

Vết thương từ bình tai trái đến trước gò má trái để lại sẹo kích thước (8,5 x 0,2)cm, xấu, ảnh hưởng thẩm mỹ gây nên hiện tại là 11% (mười một phần trăm). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do các thương tích gây nên hiện tại là 20% (hai không phần trăm). Tính chất thương tích: không gây nguy hiểm cho tính mạng

Về dân sự: Anh Lê Viết M yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường 173.592.000 đồng (Một trăm bảy mươi ba triệu, năm trăm chín mươi hai nghìn đồng) gồm tiền chi phí điều trị, thiệt hại vật chất do hậu quả của hành vi bị cáo gây nên, hiện bị cáo chưa bồi thường.

Việc thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thủy đã tạm giữ: 01 cây dao đã bị gãy (lưỡi bằng kim loại dài 25,5cm, rộng 5,5cm, dày 0,02cm, cán dao làm bằng gỗ dài 11,5cm, bán kính 2,5cm), (Có đặc điểm mô tả như biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, phiếu nhập kho vật chứng).

Bản Cáo trạng số 19/CT-VKSNDLT ngày 27/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ truy tố bị cáo Nguyễn Văn Trung tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự. Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Văn T từ 36 đến 42 tháng tù, thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/02/2023.

Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 585, 590 Bộ luật dân sự, yêu cầu bị cáo bồi thường chi phí hợp lý cho anh Lê Viết M.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử: Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao đã bị gãy (lưỡi bằng kim loại dài 25,5cm, rộng 5,5cm, dày 0,02cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 11,5cm, bán kính 2,5cm).

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhất trí với bản cáo trạng của Viện kiểm sát; bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Trong lời nói sau cùng bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có cơ sở xác định:

Ngày 01 tháng 5 năm 2019, tại sân nhà anh Nguyễn Văn C ở thôn B, xã T, huyện L, tỉnh Quảng Bình, Nguyễn Văn T dùng dao (là hung khí nguy hiểm) gây thương tích 20% đối với anh Lê Viết M ở thôn Trung T, xã D, huyện L, tỉnh Quảng Bình rồi bỏ trốn.

[3]. Theo quy định của pháp luật thì cây dao làm bằng kim loại là công cụ bị cáo dùng để gây thương tích cho ông M được xác định là hung khí nguy hiểm, quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã phạm vào tội "Cố ý gây thương tích" được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lệ Thuỷ và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[4]. Xét hành vi phạm tội của bị cáo trong vụ án Hội đồng xét xử thấy:

Nguyên nhân bị cáo phạm tội là vì tức giận khi nghe người khác nói những người máy cắt đòi đánh bố mẹ của T. Động cơ, mục đích là nhằm thỏa mãn cơn tức giận. Điều đáng nói là bị cáo không tìm hiểu sự việc, không biết ai là người đã đòi đánh bố mẹ mình và không xác định được ai đã nói với mình, mà vô cớ dùng dao gây thương tích cho anh M. Hành vi của bị cáo T không những vi phạm pháp luật mà còn vi phạm đạo đức, xem thường tính mạng, sức khỏe của người khác. Bị cáo phải nhận thức được sức khỏe của mỗi người là bất khả xâm phạm, được pháp luật bảo vệ, nhưng do thiếu kiềm chế bản thân, ứng xử kém nên dẫn đến phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm nghiêm trọng đến sức khỏe của người khác, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần

xử phạt bị cáo với mức án nghiêm khắc theo đúng quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo phạm tội đối với anh Lê Viết M là người khuyết tật nặng quy định tại điểm k khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đầu thú và bố, mẹ bị cáo là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử thống nhất với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt áp dụng đối với bị cáo, cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để bị cáo nhận thức được hành vi sai trái, khắc phục, sửa đổi.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Trong quá trình điều tra người bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường các khoản gồm:

Tiền thuốc điều trị ngoại trú 40.000.000 đồng; tiền xe cộ, ăn uống 22.000.000 đồng; tiền phẫu thuật thẩm mỹ 60.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng 7.000.000 đồng; tiền thu hoạch lúa cho bà con 35.000.000 đồng; tiền tái khám 9.500.000 đồng; tiền viện phí 92.000 đồng. Tổng cộng: 173.592.000 đồng.

Tại phiên tòa anh Lê Viết Mạy vẫn giữ nguyên yêu cầu Nguyễn Văn T bồi thường số tiền 173.592.000 đồng như đã kê khai tại cơ quan điều tra. Ngoài ra, anh M không yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản chi phí nào nữa.

Hội đồng xét xử thống nhất chấp nhận khoản tiền 92.000 đồng là tiền viện phí của anh Lê Viết M, số chi phí các khoản còn lại gồm: Tiền thuốc điều trị ngoại trú 40.000.000 đồng; tiền xe cộ, ăn uống 22.000.000 đồng; tiền phẫu thuật thẩm mỹ 60.000.000 đồng; tiền bồi dưỡng 7.000.000 đồng; tiền thu hoạch lúa cho bà con 35.000.000 đồng; tiền tái khám 9.500.000 đồng, phía người bị hại không xuất trình được các biên lai, các chứng cứ để chứng minh việc mình đã chi phí cứu chữa, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7]. Về vật chứng: Quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 cây dao đã bị gãy (lưỡi bằng kim loại dài 25,5cm, rộng 5,5cm, dày 0,02cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 11,5cm, bán kính 2,5cm). Xét vật chứng trên là công cụ phạm tội cần tịch thu tiêu hủy theo quy định của pháp luật.

[8]. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn T chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Bị cáo, các đương sự có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

1. Áp dụng điểm a, i khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134; Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm k khoản 1 Điều 52; điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 329; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; các Điều 584, 585, 590 Bộ luật dân sự. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình

sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 36 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (08/02/2023).

2. Về trách nhiệm dân sự: Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải bồi thường cho anh Lê Viết M 92.000 đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 cây dao đã bị gãy (lưỡi bằng kim loại dài 25,5cm, rộng 5,5cm, dày 0,02cm, cán dao được làm bằng gỗ dài 11,5cm, bán kính 2,5cm).

Vật chứng nêu trên đang bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ và có số lượng, đặc điểm được mô tả như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lệ Thuỷ và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lệ Thuỷ, tỉnh Quảng Bình.

4. Án phí: Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (26/6/2023), để yêu cầu xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh QB;
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo, đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thu Hương

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh QB;*
- VKSND tỉnh QB;
- Sở Tư pháp tỉnh QB;
- VKSND huyện Lệ Thuỷ;
- Công an huyện Lệ Thuỷ (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Lệ Thuỷ;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu VT, HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Thu Hương